

Số: /GPMT-KCNKKT Đồng Nai, ngày tháng năm 2026

GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG
(Cấp điều chỉnh lần 1)

**TRƯỞNG BAN BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP,
KHU KINH TẾ TỈNH ĐỒNG NAI**

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường năm 2025

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Thông tư quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 23/2025/QĐ-UBND ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc ủy quyền Trưởng ban Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế thực hiện thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp giấy phép môi trường đối với các dự án đầu tư, cơ sở trong các Khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Giấy phép môi trường số 135/GPMT-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2025 của UBND huyện Trảng Bom cấp cho Chi nhánh Trảng Bom – Công ty Cổ phần Thực phẩm Bình Tây;

Xét Văn bản đề nghị cấp điều chỉnh Giấy phép môi trường số 3012/25/CV-BT đề ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Chi nhánh Trảng Bom – Công ty Cổ phần Thực phẩm Bình Tây;

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Quản lý Tài nguyên và Môi trường
– Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế tỉnh Đồng Nai.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh nội dung Giấy phép môi trường số 135/GPMT-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2025 của UBND huyện Trảng Bom cấp cho Chi nhánh Trảng Bom – Công ty Cổ phần Thực phẩm Bình Tây, có địa chỉ tại KCN Bàu Xéo, xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, chi tiết tại Phụ lục kèm theo Giấy phép môi trường (cấp điều chỉnh lần 1) này. Các nội dung khác giữ nguyên theo Giấy phép môi trường số 135/GPMT-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2025.

Điều 2. Chi nhánh Trảng Bom – Công ty Cổ phần Thực phẩm Bình Tây tiếp tục thực hiện các nội dung của Giấy phép môi trường số 135/GPMT-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2025 và các nội dung được điều chỉnh tại Phụ lục kèm theo Giấy phép môi trường điều chỉnh này (cấp điều chỉnh lần 1).

Điều 3. Giấy phép môi trường này (cấp điều chỉnh lần 1) có hiệu lực từ ngày ký cho đến khi Giấy phép môi trường số 135/GPMT-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2025 hết hiệu lực./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để báo cáo);
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- UBND xã Trảng Bom;
- Công ty Cổ phần Thống Nhất;
- Chủ cơ sở (thực hiện);
- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh;
- Website BQL các KCN, KKT tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: VT, MT (NT).

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Phạm Việt Phương

PHỤ LỤC NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH

(Kèm theo Giấy phép môi trường số /GPMT-KCNKKT
(cấp điều chỉnh lần 1) ngày tháng năm 2026 của Trưởng ban
Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế tỉnh Đồng Nai)

1. Điều chỉnh, cập nhật thông tin của dự án tại Giấy phép môi trường số 135/GPMT-KCNĐN ngày 17 tháng 6 năm 2025

- Điều chỉnh Điều 1 của Giấy phép môi trường thành:

“Điều 1. Cấp phép cho Chi nhánh Trảng Bom – Công ty Cổ phần Thực phẩm Bình Tây, địa chỉ tại KCN Bàu Xéo, xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai (sau đây gọi là Chủ cơ sở) được thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường của cơ sở “Xưởng sản xuất chế biến nông sản thực phẩm xuất khẩu, công suất 4.600 tấn sản phẩm/năm; cho thuê nhà xưởng, công trình phụ trợ với tổng diện tích 12.227 m²” tại KCN Bàu Xéo, xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai với các nội dung như sau:”

- Điều chỉnh mục 1.2, mục 1.3 Điều 1 của Giấy phép môi trường thành:

“1.2. Địa điểm hoạt động: KCN Bàu Xéo, xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

1.3. Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, mã số chi nhánh 0301665671-005 đăng ký lần đầu ngày 24 tháng 4 năm 2019, đăng ký thay đổi lần thứ hai ngày 24 tháng 6 năm 2025 do phòng Đăng ký Kinh doanh - Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai cấp.”

- Điều chỉnh bổ sung mục 1.5 Điều 1 của Giấy phép môi trường thành:

“1.5. Loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ: Chế biến nông sản, thực phẩm xuất khẩu; Cho thuê nhà xưởng, công trình phụ trợ”.

- Điều chỉnh, bổ sung tại mục 1.6 Điều 1 của Giấy phép môi trường thành:

“- Công suất:

+ Sản xuất mì ăn liền, miến, ống hút gạo công suất 4.600 tấn sản phẩm/năm.

+ Cho thuê nhà xưởng, công trình phụ trợ với diện tích 12.227 m².

2. Điều chỉnh nội dung đảm bảo giá trị giới hạn đối với tiếng ồn, độ rung và các yêu cầu về bảo vệ môi trường

- Điều chỉnh nguồn phát sinh tiếng ồn, độ rung và vị trí phát sinh tiếng ồn, độ rung tại mục 1.1 và mục 1.2 phần A của Phụ lục 3 của Giấy phép môi trường thành:

“1.1. Nguồn phát sinh tiếng ồn, độ rung

- Nguồn số 01: Tiếng ồn, độ rung từ máy trộn bột số 1 dây chuyền mì.

- Nguồn số 02: Tiếng ồn, độ rung từ máy trộn bột số 2 dây chuyền mì.

- Nguồn số 03: Tiếng ồn, độ rung từ máy cán bột thô dây chuyền mì.

- Nguồn số 04: Tiếng ồn, độ rung từ máy cắt sợi dây chuyền mì.

- Nguồn số 05: Tiếng ồn, độ rung từ máy đùn dây chuyền ống hút gạo.
- Nguồn số 06: Tiếng ồn, độ rung từ máy cắt dây chuyền ống hút gạo.
- Nguồn số 07: Tiếng ồn, độ rung từ máy khuấy bột số 1 dây chuyền miến.
- Nguồn số 08: Tiếng ồn, độ rung từ máy khuấy bột số 2 dây chuyền miến.
- Nguồn số 09: Tiếng ồn, độ rung từ máy khuấy bột số 3 dây chuyền miến.
- Nguồn số 10: Tiếng ồn, độ rung từ máy khuấy bột số 4 dây chuyền miến.
- Nguồn số 11: Tiếng ồn, độ rung từ máy cắt số 1 dây chuyền miến.
- Nguồn số 12: Tiếng ồn, độ rung từ máy cắt số 2 dây chuyền miến.
- Nguồn số 13: Tiếng ồn, độ rung từ khu vực lò hơi 10 tấn/giờ.
- Nguồn số 14: Tiếng ồn, độ rung từ khu vực hệ thống xử lý nước thải.

1.2. Vị trí phát sinh tiếng ồn, độ rung (*Theo hệ tọa độ VN2000, kinh tuyến trực $107^{\circ}45'$, múi chiếu 3°*)”

- Nguồn số 01: Tọa độ X(m) = 1211631.562; Y(m) = 422320.526;
- Nguồn số 02: Tọa độ X(m) = 1211631.274; Y(m) = 422312.025;
- Nguồn số 03: Tọa độ X(m) = 1211617.746; Y(m) = 422315.940;
- Nguồn số 04: Tọa độ X(m) = 1211607.914; Y(m) = 422315.613;
- Nguồn số 05: Tọa độ X(m) = 1211619.236; Y(m) = 422335.375;
- Nguồn số 06: Tọa độ X(m) = 1211606.024; Y(m) = 422335.647;
- Nguồn số 07: Tọa độ X(m) = 1211768.747; Y(m) = 422387.644;
- Nguồn số 08: Tọa độ X(m) = 1211769.070; Y(m) = 422380.662;
- Nguồn số 09: Tọa độ X(m) = 1211768.773; Y(m) = 422376.410;
- Nguồn số 10: Tọa độ X(m) = 1211769.402; Y(m) = 422370.340;
- Nguồn số 11: Tọa độ X(m) = 1211758.642; Y(m) = 422373.047;
- Nguồn số 12: Tọa độ X(m) = 1211761.069; Y(m) = 422386.108;
- Nguồn số 13: Tọa độ X(m) = 1211767.644; Y(m) = 422333.902;
- Nguồn số 14: Tọa độ X(m) = 1211642.581; Y(m) = 422338.162.

3. Điều chỉnh khác

Điều chỉnh, bổ sung nội dung yêu cầu khác về bảo vệ môi trường tại Phần D thuộc Phụ lục 5 của Giấy phép môi trường:

“13. Đối với đơn vị cho thuê nhà xưởng: Các công trình chính và công trình phụ trợ cho thuê phải đảm bảo tuân thủ đúng quy hoạch, xây dựng được cơ quan có thẩm quyền cấp; không tiếp nhận chất thải của đơn vị thuê nhà xưởng để xử lý.

14. Đơn vị thuê nhà xưởng: Sử dụng các công trình chính và phụ trợ thuê lại phục vụ hoạt động sản xuất, bảo vệ môi trường cho dự án của mình; lập thủ tục môi trường và chịu trách nhiệm thu gom, xử lý các loại chất thải phát sinh của dự án theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường”./.

**BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP,
KHU KINH TẾ TỈNH ĐỒNG NAI**